ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG DẠY VÀ HỌC TIẾNG TRUNG TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Hoàng Thị Linh
Đại học Sư phạm Chiết Giang
Email: daotaonhansu247@gmail.com

Tóm tắt: *Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học diễn ra mạnh mẽ, công nghệ số ngày càng giữ vai trò quan trọng trong đổi mới phương thức dạy và học tiếng Trung tại Việt Nam. Việc khai thác nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, các công cụ tương tác và trí tuệ nhân tạo góp phần mở rộng môi trường học tập, tăng tính chủ động của người học và hỗ trợ giảng viên nâng cao hiệu quả giảng dạy. Tuy nhiên, quá trình ứng dụng còn một số hạn chế về hạ tầng, học liệu, năng lực số và phương pháp khai thác công nghệ. Bài viết phân tích thực trạng, làm rõ những vấn đề đặt ra và đề xuất năm nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong dạy và học tiếng Trung tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam.*

Từ khóa: *Công nghệ số; tiếng Trung; giáo dục đại học; chuyển đổi số; dạy và học.*

THE APPLICATION OF DIGITAL TECHNOLOGY IN TEACHING AND LEARNING CHINESE AT HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS IN VIETNAM TODAY

Abstract: *Amidst the vigorous digital transformation of higher education, digital technology plays an increasingly important role in innovating the methods of teaching and learning Chinese in Vietnam. Leveraging online learning platforms, digital learning materials, interactive tools, and artificial intelligence helps expand the learning environment, enhance learner proactivity, and assist lecturers in improving teaching effectiveness. However, the implementation process still faces limitations regarding infrastructure, learning materials, digital competencies, and methods of utilizing technology. This article analyzes the current situation, clarifies the issues involved, and proposes five groups of solutions to enhance the effectiveness of applying digital technology to the teaching and learning of Chinese at higher education institutions in Vietnam.*

Keywords: *Digital technology; Chinese language; higher education; digital transformation; teaching and learning.*

Nhận bài: 16/08/2026 Phản biện: 16/09/2026 Duyệt đăng: 20/09/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyển đổi số đang trở thành xu hướng quan trọng trong đổi mới giáo dục đại học, tác động trực tiếp đến nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Trong đào tạo ngoại ngữ tại Việt Nam, tiếng Trung ngày càng có vị trí đáng chú ý, đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức giảng dạy nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học. Sự phát triển của nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, trí tuệ nhân tạo và các công cụ tương tác mở ra nhiều cơ hội nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Trung. Tuy nhiên, mức độ và hiệu quả ứng dụng công nghệ số giữa các cơ sở đào tạo còn chưa đồng đều. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phù hợp là cần thiết.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để hệ thống hóa các công trình khoa học và văn bản liên quan đến chuyển đổi số trong giáo dục đại học và dạy học ngoại ngữ. Phương pháp phân tích - tổng hợp được sử dụng nhằm làm rõ vai trò, hình thức và hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong dạy và học tiếng Trung. Phương pháp so sánh được sử dụng để đối chiếu đặc điểm giữa phương thức dạy học truyền thống và dạy học có ứng dụng công nghệ số. Trên cơ sở đó, phương pháp khái quát hóa được vận dụng nhằm xác định những vấn đề đặt ra và đề xuất các nhóm giải pháp phù hợp.

III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về ứng dụng công nghệ số trong dạy và học tiếng Trung

3.1.1. Một số khái niệm cơ bản

Công nghệ số được hiểu là hệ thống các công nghệ dựa trên dữ liệu và nền tảng kỹ thuật số, cho phép tạo lập, lưu trữ, xử lý, chia sẻ và khai thác thông tin thông qua các thiết bị, phần mềm và mạng kết nối. Trong giáo dục, công nghệ số không chỉ là phương tiện hỗ trợ giảng dạy mà còn góp phần thay đổi cách thức tổ chức, quản lý và đánh giá quá trình học tập.

Chuyển đổi số trong giáo dục đại học là quá trình ứng dụng công nghệ số một cách có hệ thống vào hoạt động đào tạo, quản trị và nghiên cứu, qua đó hình thành phương thức giáo dục linh hoạt, kết nối và lấy người học làm trung tâm. Đối với dạy học ngoại ngữ, chuyển đổi số tạo điều kiện kết hợp giữa lớp học trực tiếp với môi trường học tập trực tuyến và các nguồn học liệu đa dạng.

Ứng dụng công nghệ số trong dạy và học ngoại ngữ là việc sử dụng các nền tảng, phần mềm, học liệu điện tử, công cụ tương tác, trí tuệ nhân tạo và các thiết bị số để hỗ trợ quá trình truyền đạt, tiếp nhận, thực hành và đánh giá năng lực ngôn ngữ. Với tiếng Trung, công nghệ số có ý nghĩa đặc biệt trong việc hỗ trợ người học tiếp cận hệ thống chữ Hán, phát âm, thanh điệu, từ vựng và giao tiếp.

Dạy và học tiếng Trung trong môi trường số có đặc điểm nổi bật là tính tương tác, trực quan, linh hoạt và cá nhân hóa cao. Người học có thể tiếp cận nguồn tài liệu phong phú, luyện tập ngoài giờ học và nhận phản hồi nhanh; trong khi giảng viên có thêm công cụ để thiết kế hoạt động học tập phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng nhóm người học.

3.1.2. Vai trò của công nghệ số đối với dạy và học tiếng Trung

Trước hết, công nghệ số hỗ trợ giảng viên thiết kế và tổ chức bài giảng theo hướng trực quan, sinh động và tăng tính tương tác. Các bài giảng điện tử, video, hình ảnh, âm thanh, trò chơi ngôn ngữ và nền tảng học tập trực tuyến giúp giảng viên đa dạng hóa phương thức truyền đạt, đồng thời tạo điều kiện tổ chức các hoạt động thực hành ngay trong và ngoài lớp học.

Thứ hai, công nghệ số mở rộng khả năng tiếp cận học liệu tiếng Trung. Thay vì phụ thuộc chủ yếu vào giáo trình in, người học có thể khai thác thư viện số, video, podcast, báo chí, từ điển điện tử và các nguồn tài liệu trực tuyến. Điều này giúp người học tiếp xúc với tiếng Trung trong nhiều ngữ cảnh và từng bước nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ trong thực tiễn.

Thứ ba, công nghệ số góp phần cá nhân hóa quá trình học tập. Người học có thể lựa chọn thời gian, tốc độ và nội dung luyện tập phù hợp với năng lực của mình. Các nền tảng số và công cụ trí tuệ nhân tạo còn có khả năng cung cấp bài tập, gợi ý và phản hồi tương đối phù hợp với những khó khăn cụ thể của từng người học.

Thứ tư, công nghệ số tạo điều kiện tăng cường luyện tập cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đặc biệt, đối với tiếng Trung, các công cụ nhận diện giọng nói và luyện phát âm có thể hỗ trợ người học cải thiện khả năng phát âm, thanh điệu; các video và hội thoại trực tuyến giúp tăng cơ hội luyện nghe và phản xạ giao tiếp.

Thứ năm, công nghệ số hỗ trợ kiểm tra, đánh giá và phản hồi. Các bài kiểm tra trực tuyến có thể được thiết kế linh hoạt, cung cấp kết quả nhanh và hỗ trợ giảng viên theo dõi quá trình học tập. Dữ liệu từ quá trình học cũng có thể được sử dụng để nhận diện những nội dung người học còn yếu và điều chỉnh hoạt động giảng dạy.

Cuối cùng, công nghệ số mở rộng môi trường giao tiếp tiếng Trung thông qua các lớp học trực tuyến, diễn đàn, mạng xã hội, cộng đồng học tập và các nền tảng giao tiếp với người sử dụng tiếng Trung. Qua đó, việc học không còn giới hạn trong không gian lớp học mà có thể được duy trì thường xuyên, góp phần hình thành năng lực sử dụng tiếng Trung chủ động và thực tiễn hơn.

3.1.3. Thực trạng ứng dụng công nghệ số tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam

Tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam, công nghệ số đang được ứng dụng ngày càng rộng rãi trong dạy và học tiếng Trung với nhiều hình thức khác nhau. Các cơ sở đào tạo sử dụng hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) để cung cấp tài liệu, giao nhiệm vụ và quản lý quá trình học tập; đồng thời triển khai bài giảng điện tử, học liệu số, nền tảng học trực tuyến và các công cụ hỗ trợ tổ chức lớp học. Bên cạnh đó, trí tuệ nhân tạo, chatbot, phần mềm luyện phát âm, từ vựng, ngữ pháp, cùng các nguồn video, podcast và kho học liệu tiếng Trung được khai thác nhằm hỗ trợ người học rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ. Hoạt động kiểm tra, đánh giá trực tuyến cũng từng bước được áp dụng trong quá trình đào tạo.

Nhìn chung, việc ứng dụng công nghệ số góp phần đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, mở rộng nguồn học liệu và tăng khả năng tương tác giữa giảng viên với người học. Tuy nhiên, mức độ ứng dụng giữa các cơ sở đào tạo và giữa các môn học chưa hoàn toàn đồng đều; việc khai thác một số công cụ mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, vẫn đặt ra yêu cầu về năng lực số, chất lượng học liệu, hạ tầng kỹ thuật và cơ chế quản lý. Đây là những vấn đề cần tiếp tục được quan tâm trong quá trình chuyển đổi số hoạt động dạy và học tiếng Trung.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong dạy và học tiếng Trung

Một là, xây dựng và phát triển hệ thống học liệu số tiếng Trung.

Các cơ sở giáo dục đại học cần đẩy mạnh chuẩn hóa và số hóa giáo trình, tài liệu tham khảo, bài tập và các nguồn học liệu phục vụ dạy và học tiếng Trung. Trên cơ sở đó, từng bước xây dựng kho học liệu số có tính hệ thống, thuận tiện cho giảng viên và sinh viên khai thác trong và ngoài giờ học. Nội dung cần đa dạng về hình thức, tăng cường học liệu nghe, nói, hình ảnh, video và các tài liệu có tính tương tác. Đồng thời, cần chú trọng

kiểm duyệt nội dung, bảo đảm tính chính xác về ngôn ngữ và sự phù hợp với mục tiêu, trình độ đào tạo.

Hai là, đổi mới phương pháp dạy học tiếng Trung trên nền tảng công nghệ số.

Việc ứng dụng công nghệ cần gắn với đổi mới phương pháp, tránh chỉ chuyển nội dung từ giáo trình giấy sang môi trường điện tử. Giảng viên cần kết hợp phù hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến, tăng cường các hoạt động tương tác và thực hành ngôn ngữ. Video, âm thanh, hình ảnh, trò chơi, tình huống giao tiếp và các nền tảng học tập có thể được sử dụng để tạo môi trường luyện tập đa dạng. Qua đó, chuyển trọng tâm từ truyền thụ kiến thức sang phát triển khả năng vận dụng tiếng Trung trong những tình huống học tập và giao tiếp cụ thể.

Ba là, khai thác trí tuệ nhân tạo và các công cụ số trong học tiếng Trung.

Trí tuệ nhân tạo có thể được khai thác để hỗ trợ người học luyện hội thoại, thực hành từ vựng, ngữ pháp và phát âm, đồng thời tạo thêm cơ hội luyện tập ngoài thời gian lên lớp. Đối với giảng viên, các công cụ AI có thể hỗ trợ xây dựng nội dung bài giảng, thiết kế bài tập, tạo tình huống giao tiếp và tham khảo trong kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, việc sử dụng AI cần có sự kiểm tra của giảng viên và người học, đặc biệt đối với độ chính xác của nội dung tiếng Trung. Đồng thời, cần chú ý đến bảo mật dữ liệu, bản quyền và yêu cầu về đạo đức học thuật.

Bốn là, nâng cao năng lực số của giảng viên và sinh viên.

Hiệu quả ứng dụng công nghệ số phụ thuộc đáng kể vào khả năng khai thác công cụ của người dạy và người học. Vì vậy, các cơ sở đào tạo cần tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng sử dụng nền tảng dạy học, thiết kế học liệu số, khai thác công cụ AI và xây dựng hoạt động đánh giá trên môi trường số cho giảng viên tiếng Trung. Đối với sinh viên, cần hướng dẫn cách tìm kiếm, lựa chọn và sử dụng nguồn học liệu trực tuyến, đồng thời hình thành năng lực tự học, tự quản lý thời gian và tự đánh giá kết quả học tập. Bên cạnh đó, cần tăng cường chia sẻ kinh nghiệm và tài nguyên giữa các cơ sở đào tạo.

Năm là, hoàn thiện điều kiện bảo đảm và cơ chế quản lý ứng dụng công nghệ số.

Các cơ sở giáo dục đại học cần từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng, thiết bị và hệ thống phần mềm phục vụ dạy và học tiếng Trung, bảo đảm khả năng truy cập ổn định và thuận lợi. Cùng với đó, cần xây dựng quy định về quản lý, khai thác, chia sẻ và cập nhật học liệu số; bảo đảm an toàn thông tin và quyền sở hữu trí tuệ. Nhà trường cũng cần có cơ chế khuyến khích giảng viên đổi mới phương pháp và xây dựng học liệu số. Việc tăng cường hợp tác với doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức giáo dục và đối tác đào tạo tiếng Trung có thể góp phần bổ sung nguồn lực, công cụ và kinh nghiệm cho quá trình chuyển đổi số.

IV. KẾT LUẬN

Ứng dụng công nghệ số đang tạo ra những thay đổi đáng kể trong hoạt động dạy và học tiếng Trung tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam, góp phần mở rộng nguồn học liệu, tăng cường tương tác, hỗ trợ cá nhân hóa và nâng cao hiệu quả kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, hiệu quả ứng dụng còn phụ thuộc vào điều kiện hạ tầng, năng lực số của giảng viên và sinh viên, chất lượng học liệu cũng như cơ chế quản lý. Vì vậy, cần triển khai đồng bộ năm nhóm giải pháp về học liệu, phương pháp, trí tuệ nhân tạo, năng lực số và điều kiện bảo đảm, qua đó từng bước xây dựng môi trường dạy và học tiếng Trung hiện đại, linh hoạt, hiệu quả và lấy người học làm trung tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Chính trị (2024). Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030".

Nguyễn Thùy Linh (2021). Một vài kiến nghị về ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy tiếng Trung Quốc cho sinh viên hệ từ xa. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Hà Nội, (85), 10-19.

Mai Phương Thúy (2023). Các ứng dụng công nghệ thông tin trong học khẩu ngữ tiếng Trung Quốc. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Hà Nội, (108).

Lê Hương Hoa, Nguyễn Mậu Vũ, & Lê Quốc Kiệt (2025). Ứng dụng công nghệ số trong dạy - học ngoại ngữ của giảng viên và sinh viên: nghiên cứu trường hợp tại Trường Đại học Cảnh sát Nhân dân. Tạp chí Giáo dục, 26(Số đặc biệt 11), 432-438.

Huynh, T. N (2025). Digital teaching resources in China: Lessons for applying digitalization in Chinese language teaching in Vietnam. Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science, 22(8), 1414-1424.

Ngô Thị Huyền Trang, & Vũ Nguyễn Minh Thy (2026). A preliminary study on the development of a smart digital resource platform for "Chinese language and vocational skills" in Vietnam. Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science, 23(6), 1564-1575.